|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD & ĐT HUYỆN NAM TRÀ MY  **TRƯỜNG PTDTBT – THCS TRÀ LENG** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HKI**  **Môn: Giáo dục công dân 8**  **Năm học: 2022– 2023** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | | | **Tổng**  **Cộng** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **Cấp độ thấp** | | **Cấp độ Cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **Tôn trọng lẽ phải** | Nhận biết được việc làm tôn trọng lẽ phải. |  |  |  | Ca dao (tục ngữ) về tôn trọng lẽ phải. |  |  |  |  |
| Số câu:  Số điểm:  Tỷ lệ %: | 1  0,33  3,3 |  |  |  | 1  0,33  3,3 |  |  |  | 2  0,66  6,7 |
| **Liêm khiết** | -Biết được khái niệm của lối sống liêm khiết  - Nhận biết biểu hiện hành vi trái với liêm khiết. |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Số câu:  Số điểm:  Tỷ lệ %: | 2  0,66  6,7 |  |  |  |  |  |  |  | 2  0,66  6,7 |
| **Tôn Trọng người khác** | -Nhận biết được tôn trọng người khác là lối sống có văn hóa  -Tôn trọng người khác cũng chính là tôn trọng mình |  |  |  | Ca dao (tục ngữ) về tôn trọng người khác. |  |  |  |  |
| Số câu:  Số điểm:  Tỷ lệ %: | 2  0,66  6,7 |  |  |  | 1  0,33  3,3 |  |  |  | 3  0,99  10 |
| **Giữ chữ tín** | - HS biết giữ lời hứa đối với mọi người  - Biểu hiện trái với giữ chữ tín.  . | Biết khái niệm giữ chữ tín | - Lựa chọn đúng việc làm giữ chữ tín trong tình huống . |  |  | Vận dụng hiểu biết để giải quyết tình huống về giữ chữ tín |  |  |  |
| Số câu:  Số điểm:  Tỷ lệ %: | 3  1  10 | 1/2  1  10 | 1  0,33  3,3 |  |  | 1/2  1  10 |  |  | 5  3,33  33,3 |
| **Tự lập** |  |  | - Biết cách rèn luyện tính tự lập.  - Hiểu được vai trò của tự lập.  - Hiểu được trái lập với tự lập là gì. | - Biết được khái niệm tự lập. Ý nghĩa của tự lập.  - **nêu những biểu hiện của tính tự lập trong học tập, trong công việc và trong sinh hoạt hàng ngày.** | Lựa chọn cách ứng xử đúng trong tình huống. |  |  | Vận dụng kiến thức **Em hãy sưu tầm và chia sẻ về tấm gương học sinh, sinh viên nghèo vượt khó?** |  |
| Số câu:  Số điểm:  Tỷ lệ %: |  |  | 3  1  10 | 1  2  20 | 1  0,33  3,3 |  |  | 1  1  10 | 6  4,33  43,3 |
| **TS câu:**  **TS điểm:**  **Tỷ lệ%:** | **8**  **2,67**  **26,7** | **1/2**  **1**  **10** | **4**  **1**  **13,2** | **1**  **2**  **20** | **3**  **1**  **10** | **1/2**  **1**  **10** |  | **1**  **1**  **10** | **18**  **9,67 (10)**  **99,9(100)** |

**BẢNG ĐẶC TẢ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**Môn: Giáo dục công dân 8**

**NĂM HỌC 2022- 2023**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | |
|  |  | **Cấp độ thấp** | **Cấp độ Cao** |
| **Tôn trọng lẽ phải** | - Biết được việc làm tôn trọng lẽ phải. |  | Hiểu được Ca dao (tục ngữ) về tôn trọng lẽ phải. | |
| Số câu: | 1 |  | 1 | |
| **Liêm khiết** | -Biết được khái niệm của lối sống liêm khiết  - Biết biểu hiện hành vi trái với liêm khiết. |  |  | |
| Số câu: | 2 |  |  | |
| **Tôn Trọng người khác** | - Biết được tôn trọng người khác là lối sống có văn hóa  - Hiểu được tôn trọng người khác cũng chính là tôn trọng mình |  | Hiểu được ca dao (tục ngữ) về tôn trọng người khác. | |
| Số câu: | 3 |  | 1 | |
| **Giữ chữ tín** | - Giúp học sinh biết giữ lời hứa đối với mọi người  - Hiểu được những biểu hiện trái với giữ chữ tín.  - Biết giữ chữ tín là như thế nào | - Biết chọn đúng việc làm giữ chữ tín trong tình huống.  - Hiểu được ý nghĩa việc giữ chữ tín. | - Biết vận dụng hiểu biết để giải quyết tình huống về giữ chữ tín | |
| Số câu: | 3/2 | 1 | ½ | |
| **Tự lập** |  | - Biết cách rèn luyện tính tự lập.  - Hiểu được vai trò của tự lập.  - Hiểu được trái lập với tự lập là gì.  - Biết được khái niệm tự lập. Ý nghĩa của tự lập.  - **Nêu lên những biểu hiện của tính tự lập trong học tập, trong công việc và trong sinh hoạt hàng ngày.** | - Biết cách ứng xử đúng trong tình huống.  - Bằng hiểu biết nêu lên một tấm gương sáng đáng để học hỏi. | |
| Số câu: |  | 3 | 2 | |

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT NAM TRÀ MY  **TRƯỜNG PTDTBT THCS TRÀ LENG** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**  **Môn: GDCD 8** |
|  | **NĂM HỌC 2022 – 2023** |
| **ĐỀ CHÍNH THỨC** | Thời gian: 45 Phút. *(Không kể giao đề)* |

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM:** (5,0 điểm) *(Học sinh làm bài vào giấy thi)*

***Đọc và trả lời các câu hỏi sau bằng cách chọn đáp án đúng A, B, C, D và ghi vào giấy bài làm (VD: Câu 1 chọn đáp án A ghi 1.A…)***

**Câu 1. Hành vi thái độ nào dưới đây thể hiện sự tôn trọng người khác?**

A. Giữ yên lặng trong cuộc họp.

B. Hay chê bai người khác.

C. Nhân xét, bình phẩm người khác khi không có mặt của họ.  
D. Xì xào bàn tán khi người khác đang phát biểu ý kiến.

**Câu 2. Hành vi thể hiện tính liêm khiết là**   
A. sẵn sàng dùng tiền biếu xén để đạt mục đích.

B. việc gì có lợi cho mình thì làm.  
C. cân nhắc, tính toán khi làm việc gì có lợi cho bản thân.  
D. làm giàu bằng mồ hôi, nước mắt của mình.

**Câu 3. Hành vi tôn trọng lẽ phải là**  
 A. thích việc gì làm việc đó.  
 B. không dám đưa ra ý kiến của mình.  
 C. lắng nghe ý kiến của bạn tiếp thu những điểm hợp lí.  
 D. không làm mất lòng ai, gió chiều nào theo chiều ấy.

**Câu 4. Em tán thành với hành vi nào sau đây về tính liêm khiết?**

A. Bạn Bích xin cô giáo nâng điểm cho mình.

B. Khi nhặt được ví tiền, Lan rủ các bạn đi mua quà ăn.

C. Vì nghèo nên cán bộ kiểm lâm chặt cây rừng để bán.

D. Hùng nhặt được ví tiền mang trả cho người mất

**Câu 5. Câu tục ngữ nói về tôn trọng lẽ phải là câu nào?**

A. Nói phải củ cải cũng nghe.  
B. Ăn có mời làm có khiến.  
C. Có công mài sắt, có ngày nên kim.  
D. Áo rách cốt cách người thương.

**Câu 6. Hành vi không tôn trọng người khác là**  
A. cảm thông khi người khác gặp điều bất hạnh.  
B. đi nhẹ nói khẽ khi vào bệnh viện.

C. bình phẩm mọi người ở mọi nơi, mọi lúc.

D. lắng nghe ý kiến của mọi người.

**Câu 7. Câu thành ngữ nào nói về giữ chữ tín?**  
A. Học thầy không tày học bạn. B. Ăn chọn nơi, chơi chọn bạn.  
C. Một lần mất tín,vạn lần mất tin. D. Không thầy đố mày làm nên.

**Câu 8. Hành vi không tôn trọng lẽ phải là**A. phê phán việc làm sai.

B. không dám nói sự thật.  
C. chấp nhận sự thiệt thòi về mình để bảo vệ chân lí.  
D. chấp hành nội quy nơi mình ở.

**Câu 9. Để học cách tự lập theo em cần phải làm gì?**

A. Làm những việc vừa sức với mình.

B. Chủ động học hỏi những điều không biết.

C. Tích cực học tập, nghiên cứu khoa học để có công việc tốt.

D. Cả A,B,C.

**Câu 10. Hành vi nào sau đây thể hiện sự tôn trọng người khác?**

A. Nói chuyện riêng trong giờ học.

B. Không lắng nghe ý kiến mọi người.

C. Bậc nhạc to khi đã quá khuya

D. Đi nhẹ, nói khẽ khi vào bệnh viện

**Câu 11. Người biết giữ chữ tín là người luôn coi trọng........của mọi người đối với mình.**

A. tình cảm. B. sự tôn trọng.

C. thái độ. D. lòng tin.

**Câu 12. Người có tính tự lập họ sẽ nhận được điều gì?**

A. Thành công trong cuộc sống. B. Mọi người kính trọng.

C. Trưởng thành hơn. D. Cả A,B,C.

**Câu 13: Mỗi buổi tối, cứ ăn cơm xong là bạn E giúp mẹ dọn dẹp, rửa bát sau đó lấy sách vở ra học bài. Việc làm đó thể hiện điều gì?**

**A.** E là người tự lập. B. E là người ỷ lại.

C. E là người tự tin. D. E là người tự ti.

**Câu 14. Ý kiến nào sau đây là đúng về người giữ chữ tín?**

A. Bán hàng không đúng với quảng cáo là không giữ chữ tín.

B. Giữ chữ tín chỉ là giữ lời hứa.

C. Giữ chữ tín là làm mọi cách cho người khác tin mình.

D. Chỉ người lớn mới cần giữ chữ tín.

**Câu 15. Đối lập với tự lập là?**

A. Tự tin. B. Ích kỉ. C. Tự chủ. D. Ỷ lại.

**B. PHẦN TỰ LUẬN:** (5,0 điểm)

**Câu 1.** Nêu khái niệm tự lập. Ý nghĩa của tự lập.**Nêu những biểu hiện của tính tự lập trong học tập, trong công việc và trong sinh hoạt hàng ngày? (2 điểm)**

**Câu 2.** Nêu khái niệm của vệc giữ chữ tín? (1 điểm)

Tình huống: Lan bị ốm, phải nghỉ học. Vân hứa với cô giáo và cả lớp sẽ đến nhà lan lấy vở và giúp Lan ghi bài ở lớp. Nhưng Vân đã không thức hiện được việc đó với lí do Vân dậy muộn, không kịp đến nhà Lan trước khi đến trường. Em có đồng tình với việc làm của Vân không? ( 1 điểm)

**Câu 3.** Vận dụng kiến thức **Em hãy sưu tầm và chia sẻ về tấm gương học sinh, sinh viên nghèo vượt khó? (1 điểm)**

**....HẾT......**

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD & ĐT HUYỆN NAM TRÀ MY  **TRƯỜNG PTDTBT THCS TRÀ LENG** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**  **Môn: GDCD 8**  **Năm học: 2022– 2023** |

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM:** (5,0 điểm)

*Đọc và trả lời các câu hỏi sau bằng cách chọn đáp án đúng A, B, C, D và ghi vào giấy bài làm (VD: Câu 1 chọn đáp án A ghi là 1.A…)* (mỗi câu 0,33 điểm)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 |
| **Đáp án** | A | D | C | D | B | B | C | B | C | D | D | D | A | A | D |

**B. PHẦN TỰ LUẬN:** (5,0 điểm)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 1.** | - Tự lập là tự làm lấy, tự giải quyết công việc của mình, tự lo liệu tạo dựng cho cuộc sống của mình, không trông chờ, dựa dẫm, phụ thuộc vào người khác.  - Người có tính tự lập thường thành công trong công việc, xứng đáng nhận được sự kính trọng của mọi người.  **\* Những biểu hiện của tính tự lập trong học tập, trong công việc và trong sinh hoạt hàng ngày:**  - Tự mình làm bài tập, tự mình làm bài kiểm tra không trao đổi, không quay cóp, không sử dụng tài liệu, ở nhà tự giác học tập, ôn bài, làm bài tập không cần ai nhắc nhở  - Tự giặt quần áo, giúp đỡ gia đình nấu cơm, quét dọn nhà cửa, rửa chén bát, tự chuẩn bị bữa ăn.  - Hoàn thành mọi công việc ở trường: Trực nhật lớp, trực sao đỏ, tham gia công tác sao, tham gia đội ngũ giữ gìn an toàn giao thông của trường... và các cuộc ngoại khóa của trường. | 0,5  0,5  0,5  0,25  0,25 |
| **Câu 2.** | - Giữ chữ tín là coi trọng lòng tin của mọi người đối với mình, biết giữ lời hứa và tin tưởng nhau.  - Học sinh giải quyết được tình huống.  Hành vi của Vân thể hiện không giữ chữ tín, lí do Vân đưa ra không chính đáng do đó làm giảm sút lòng tin của các bạn và cô giáo đối với Vân. | 1  1 |
| **Câu 3.** | Học sinh nêu được tấm gương tốt, chỉ ra được tính tự lập của bạn được nêu. | 1 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Duyệt của Hội đồng duyệt đề**  **CHỦ TỊCH** | **Duyệt của Tổ chuyên môn** | **Người ra đề** |

**Nguyễn Văn Tùng**